| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **13**/2025/HS-ST
Ngày: 09/01/2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Thanh Thủy.

***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1/ Ông Trần Văn Chánh.

2/ Bà Thiều Thị Phi Loan.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà La Nguyễn Minh Thi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Mai Văn Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 752/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 741/2024/QĐXXST-HS ngày 26/12/2024 đối với bị cáo:

**Tô Thị Tuyết N;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; sinh năm: 1994; tại Đồng Nai; Nơi cư trú: tổ B, khu phố C, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ: không; Con ông Tô Văn H và bà Lưu Thị Thanh N1; Gia đình có 03 chị em; chưa có chồng con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 06/7/2022 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 13/QĐ-TA của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa. Ngày 26/4/2024, N chấp hành xong quyết định trên.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tô Thị Tuyết N là người sử dụng trái phép chất ma túy. Từ ngày 28/7/2024 đến ngày 31/7/2024, N đã 03 lần đến khu vực Văn Miếu Trấn Biên thuộc khu phố C, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, mua của người đàn ông tên T (Chưa rõ lai lịch) mỗi lần 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá từ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) đến 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)/gói. Sau khi mua được ma túy, N lấy một phần sử dụng, phần còn lại phân thành gói nhỏ để bán cho người nghiện. Cách thức: Các đối tượng cần mua ma túy thì đến nhà N tại số 8/25, tổ B, khu phố C, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (N sống một mình) gặp N để giao tiền và nhận ma túy. Cụ thể:

- Ngày 28/7/2024, N mua của T 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Cùng ngày, tại nhà N, N đã bán cho một phụ nữ (Chưa rõ lai lịch) gói ma túy trên với giá 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ngày 29/7/2024, N mua của T 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Cùng ngày, T1 (Chưa rõ lai lịch) rủ Đặng Bình M (sinh ngày 13/01/2008, ngụ tại tổ H, khu phố K, phường Q, thành phố B) đến nhà N mua ma túy với T1. Tại đây, N đã bán cho T1 gói ma túy trên với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- Khoảng 18 giờ ngày 31/7/2024, N mua của T 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Sau đó, N đem gói ma túy trên về nhà phân thành 02 gói ma túy nhỏ để bán cho người nghiện. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 31/7/2024, tại nhà N, N đã bán cho Đặng Bình M và Trần Đại Gia B (sinh ngày 04/4/2007, khu phố K, phường Q, thành phố B) 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 200.000đồng.

Sau khi mua được ma túy, M và B đi đến nhà hoang không số tại tổ H, khu phố K, phường Q, thành phố B thì bị Công an phường Q kiểm tra, phát hiện thu giữ gói ma túy trên.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01/8/2024, Công an phường B, thành phố B kiểm tra nhà tổ B, khu phố C, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai nơi ở của Tô Thị Tuyết N thu giữ 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) trong túi quần bên phải N đang mặc do N cất giấu để bán cho người nghiện nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Tô Thị Tuyết N khai nhận hành vi phạm tội như trên.

- Vật chứng thu giữ:

+ 01 gói nylon chứa chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định có chữ ký của Tô Thị Tuyết N và hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường B, thành phố B.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A13 của Tô Thị Tuyết N sử dụng vào việc phạm tội.

- Tại Bản kết luận giám định số 1544/KL-KTHS ngày 06/8/2024 của Giám định viên Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận số ma túy thu giữ của Tô Thị Tuyết N như sau:

+ Mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1013gam, loại: Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 13/CT-VKSBH ngày 19/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố Tô Thị Tuyết N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt Tô Thị Tuyết N mức hình phạt từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác. Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:** Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

**[2] Về pháp luật áp dụng và xác định tội danh:**

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng và chứng cứ có tại hồ sơ

Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Từ ngày 28/7/2024 đến ngày 31/7/2024, tại nhà số 8/25, tổ B, khu phố C, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Tô Thị Tuyết N có hành vi 03 lần bán ma túy cho Đặng Bình M, Trần Đại Gia B, T1 và 01 người phụ nữ (chưa rõ lai lịch) mỗi lần 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá từ 200.000đ/gói đến 250.000đ/gói. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01/8/2024, tại địa chỉ trên, N có hành vi cất giấu trái phép 0,1013gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để bán cho người nghiện nhưng chưa kịp bán thì bị Công an phường B, thành phố B phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội. Bị cáo là người nghiện ma túy, vừa chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân, không thực hiện cai nghiện mà tiếp tục thực hiện hành vi nghiêm trọng hơn là mua bán trái phép chất ma túy nên cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

**[3] Về biện pháp tư pháp**:

- Đối với toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung A13 của Tô Thị Tuyết N sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với đối tượng T (Chưa rõ lai lịch) có hành vi bán ma túy cho Tô Thị Tuyết N và T1 (Chưa rõ lai lịch) mua ma túy của N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

- Đối với Đặng Bình M và Trần Đại Gia B có hành vi mua ma túy của N và tàng trữ trái phép 01 gói ma túy. Kết quả giám định, xác định gói ma túy M và B tàng trữ có khối lượng 0,071gam, loại Methamphetamine, chưa đến mức để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính là phù hợp.

**[4] Về án phí HSST**: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, c khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố bị cáo Tô Thị Tuyết N phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Bị cáo Tô Thị Tuyết N **08 (tám) năm tù.** Thời hạn tù được tính kể từ ngày 01/8/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định tại gói niêm phong số 1544 ngày 07/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13, số IMEI 352303780381507 của Tô Thị Tuyết N.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- VKS ND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Thị Thanh Thủy**